TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BL** **TỈNH LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2019/DS-ST
Ngày: 05/11/2019
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BL, TỈNH LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Tám.
2. Ông Tống Văn Truyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh LA.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh LA xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 405/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2019/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên toà số 81/2019/QĐST-DS ngày 16/10/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV (VPBANK).

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, 96 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành Trung - Phó Tổng giám đốc Công ty tài chính TNHH quản lý tài sản Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV kiêm Phó Giám đốc Khối pháp chế và Kiểm soát tuân thủ.

Người đại diện theo ủy quyền lại:

1. Ông Phan Thanh H - Chuyên viên xử lý nợ - VP Bank AMC.

2. Ông Rah Lan Abét NG - Chuyên viên xử lý nợ - VP Bank AMC.

Cung địa chỉ: Tầng 2, 96 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Hà Thị M, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

(Ông Hà, ông NG có mặt và bà Minh vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12/8/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa ông Rah Lan Abét NG đại diện cho Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV (VPBANK) trình bày: Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV (VPBANK) đã cấp tín dụng cho bà Hà Thị M theo hợp đồng tín dụng ngày 13/5/2016 (căn cứ vào Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn ngày 09/5/2016) số tiến vay 42.000.000 đồng, thời hạn vay là 18 tháng, lãi suất 40%/năm, mục đích vay để kinh doanh.

Quá trình thực hiện hợp đồng, khách hàng vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng đã ký. Bà Minh chỉ thanh toán cho Ngân hàng tổng cộng số tiền là 15.823.709 đồng, trong đó trả nợ gốc là 9.241.895 đồng, trả nợ lãi là 6.581.814 đồng. Phía VPBank đã nhiều lần liên hệ và tạo điều kiện cho bà Minh nhưng bà Minh cố tình tránh né không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng VPBank quyết định khởi kiện bà Hà Thị M ra Tòa án với yêu cầu buộc bà Hà Thị M trả cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 05/11/2019 là 93.264.234 đồng, trong đó nợ gốc là 32.758.105 đồng, nợ lãi là 60.506.129 đồng. Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra, bà Hà Thị M phải thanh toán tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký, kể từ ngày 06/11/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho bị đơn Hà Thị M nhưng phía bị đơn không thể hiện ý kiến về việc giải quyết vụ án và cũng không cung cấp các tài liệu chứng cứ.

Tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án gồm: Đơn khởi kiện, văn bản ủy quyền, Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân, bản tự khai, thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, biên bản hòa giải không được, biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ không được, điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV và các tài liệu khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV khởi kiện yêu cầu bà Hà Thị M thanh toán số tiền 93.264.234 đồng xuất phát từ hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng với bà Minh. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là "tranh chấp hợp đồng tín dụng", thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm thuộc Tòa án nhân dân huyện BL.

[2.2] Tòa án thụ lý vụ án nêu trên vào ngày 03/9/2019; tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án rá xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng phía bị đơn không thể hiện ý kiến về việc giải quyết vụ án và cũng không cung cấp các tài liệu chứng cứ; đồng thời vắng mặt không lý do lần thứ hai tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn Hà Thị M.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Căn cứ vào Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160513-101066-1550 ngày 09/5/2016 thể hiện bà Hà Thị M đã vay của Ngân hàng số tiền 42.000.000 đồng, thời hạn vay là 18 tháng, lãi suất 40%/năm, mục đích vay để kinh doanh. Bà Minh đã thanh toán cho Ngân hàng là 15.823.709 đồng, trong đó trả nợ gốc là 9.241.895 đồng, trả nợ lãi là 6.581.814 đồng. Từ ngày 22/10/2016, bà Minh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và tạm tính đến ngày 05/11/2019 là 93.264.234 đồng, trong đó nợ gốc là 32.758.105 đồng, nợ lãi là 60.506.129 đồng.

Đây là sự tự nguyện của các bên đương sự tham gia giao dịch dân sự là hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 116, 463 của Bộ luật dân sự năm 2015 và "*bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn...*" theo Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Đến nay đã hết thời hạn trả nợ nhưng bà Minh vẫn chưa thanh toán hết khoản vay cho Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV và bà Minh còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV tính đến ngày 05/11/2019 là 93.264.234 đồng, trong đó nợ gốc là 32.758.105 đồng, nợ lãi là 60.506.129 đồng, nên Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV khởi kiện yêu cầu bà Hà Thị M trả số tiền trên là có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ vào Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì tiền lãi sẽ được tiếp tục tính trên số dư nợ gốc thực nợ kể từ ngày 06/11/2019 trở đi, theo mức lãi suất quá hạn được quy định tại Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160513-101066-1550 ngày 09/5/2016 cho đến khi bà Hà Thị M trả hết nợ gốc.

[3.2] Căn cứ vào Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về lãi suất "*Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác*". Do đó, lãi suất 40%/năm (theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160513-101066-1550 ngày 09/5/2016) là quá cao, ảnh hưởng đến khả năng thanh toán nợ của người đi vay. Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 có quy định: *"Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật"*, nên cần căn cứ theo sự thỏa thuận của các bên để giải quyết vụ án này.

[3.4] Về thời hạn trả: Xét bà Hà Thị M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo như thỏa thuận đã ký kết của các bên. Do đó, Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV yêu cầu bà Minh phải trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[4] Về án phí: Bà Hà Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 163, 357, 429, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV (VPBANK) đối với bà Hà Thị M.

Buộc bà Hà Thị M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV (VPBANK) số tiền ngày 05/11/2019 là 93.264.234 đồng, trong đó nợ gốc là 32.758.105 đồng, nợ lãi là 60.506.129 đồng.

2. Tiền lãi sẽ được tiếp tục tính trên số dư nợ gốc thực nợ kể từ ngày kể từ ngày 06/11/2019 trở đi theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160513-101066-1550 ngày 09/5/2016 cho đến khi bà Hà Thị M trả hết nợ gốc.

3. Trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Hà Thị M phải chịu 4.663.212 đồng sung váo công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV (VPBANK) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.188.000 đồng theo biên lai thu số 0001275 ngày 03/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BL.

5. Án xét xử sơ thẩm công khai, đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với đương sự có mặt tại phiên tòa và 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LA xét xử phúc thẩm vụ án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện BL;
- Chi cục THADS huyện BL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Cảnh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LỨC
TỈNH LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào ngày 05 tháng 11 năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện BL, tỉnh LA.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Tám.

2. Ông Tống Văn Truyền.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 405/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV (VPBANK).

Bị đơn: Bà Hà Thị M, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp 7, xã LH, huyện BL, tỉnh LA.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Hội đồng xét xử sơ thẩm sau khi nghị án thống nhất biểu quyết 3/3;

Căn cứ vào Điều 26, khoản 1 Điều 35, 39, 147, 184 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 163, 357, 429, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV (VPBANK) đối với bà Hà Thị M.

Buộc bà Hà Thị M có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV (VPBANK) số tiền ngày 05/11/2019 là 93.264.234 đồng, trong đó nợ gốc là 32.758.105 đồng, nợ lãi là 60.506.129 đồng.

2. Tiền lãi sẽ được tiếp tục tính trên số dư nợ gốc thực nợ kể từ ngày kể từ ngày 06/11/2019 trở đi theo Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán,

thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160513-101066-1550 ngày 09/5/2016 cho đến khi bà Hà Thị M trả hết nợ gốc.

3. Trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Hà Thị M phải chịu 4.663.212 đồng sung váo công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV (VPBANK) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.188.000 đồng theo biên lai thu số 0001275 ngày 03/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện BL.

5. Án xét xử sơ thẩm công khai, đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với đương sự có mặt tại phiên tòa và 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh LA xét xử phúc thẩm vụ án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phạm Văn Tám **Tống Văn Truyền** **Nguyễn Văn Cảnh**